

Chỉ số	Điểm số	Biến động	Điểm	Khối lượng GD (triệu CP)	Giá trị GD (tỷ đồng)	Số mã tăng	Số mã không đổi	Số mã giảm
VN - Index	933.68	+0.89%	+8.21	297.60	5343.8	304	59	127
Vn30 - Index	899.27	+0.75%	+6.72	85.23	2644.4	20	3	7
Vn - Mid	984.03	+1.30%	+12.64	116.80	1459.9	49	2	19
HNX - Index	136.87	+1.13%	+1.53	34.15	376.9	79	55	54
Upcom - Index	63.08	+0.37%	+0.23	26.36	365.8	115	48	64
VNX-ALL	1375.34	+0.77%	+10.57	298.74	5367.6	232	76	101

ĐIỂM NHẤN PHIÊN GIAO DỊCH

Thị trường tăng sớm sau khi mở cửa và dù sau đó có quay trở về sát tham chiếu nhưng đà tăng đã trở lại mạnh mẽ trong buổi chiều và duy trì cho đến khi đóng cửa ở mức cao nhất trong ngày.

Tương quan tăng giảm trên thị trường nghiêng hẳn về phía tăng với số lượng mã tăng áp đảo. Với những cái tên như VCB, CTG, BID, VPB, MBB... thì Ngân hàng là nhóm ngành tác động tích cực nhất đến VNINDEX, cùng với các bluechip khác như là VJC, GVR, SAB, MWG, MSN...

Các cổ phiếu phân bón như DCM, DPM, BFC... tăng rất mạnh và duy trì đà tăng xuyên suốt phiên giao dịch.

Chỉ số VN-Index



Chỉ số VN30-Index



Chỉ số HNX-Index



TIÊU ĐIỂM- NEWS FOCUS

CVPT: Trần Thị Hồng Nhung

Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam - EIB VN

Theo báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2020 vừa công bố của Eximbank (EIB - HOSE), Ngân hàng giảm mạnh 67% trích lập dự phòng, do đó lãi trước và sau thuế quý III/2020 tăng 62%yoy, đạt 552 tỷ đồng. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2020, chi phí dự phòng gấp 2,7 lần cùng kỳ, lên mức hơn 267 tỷ đồng, do đó, lãi trước và sau thuế xấp xỉ cùng kỳ khi Eximbank ghi nhận gần 1.104 tỷ đồng và hơn 871 tỷ đồng.

Tính đến cuối quý III/2020, tổng tài sản của Eximbank giảm 10% so với đầu năm, chỉ còn 151,273 tỷ đồng. Tiền gửi tại NHNN giảm mạnh 42% (3.333 tỷ đồng), tiền vàng gửi tại và cho vay TCTD khác giảm 16% (21.644 tỷ đồng), các công cụ tài chính phái sinh giảm mạnh 83%. Cho vay khách hàng giảm 11%ytd còn 101.302 tỷ đồng.

Đến hết quý III/2020 Eximbank cũng tăng nợ xấu 29% so với đầu năm nay. Trong đó, nợ nghi ngờ tăng mạnh gấp 2,8 lần, nợ có khả năng mất vốn tăng đến 99%, nhưng bù lại nợ dưới tiêu chuẩn giảm 67%. Do đó, tỷ lệ nợ xấu trên dư nợ vay của Eximbank tăng từ mức 1,71% đầu năm lên 2,46%.

CVPT: Phí Công Linh

Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - Novaland - NVL VN

Công ty cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va - Novaland vừa công bố báo cáo tài chính quý III/2020.

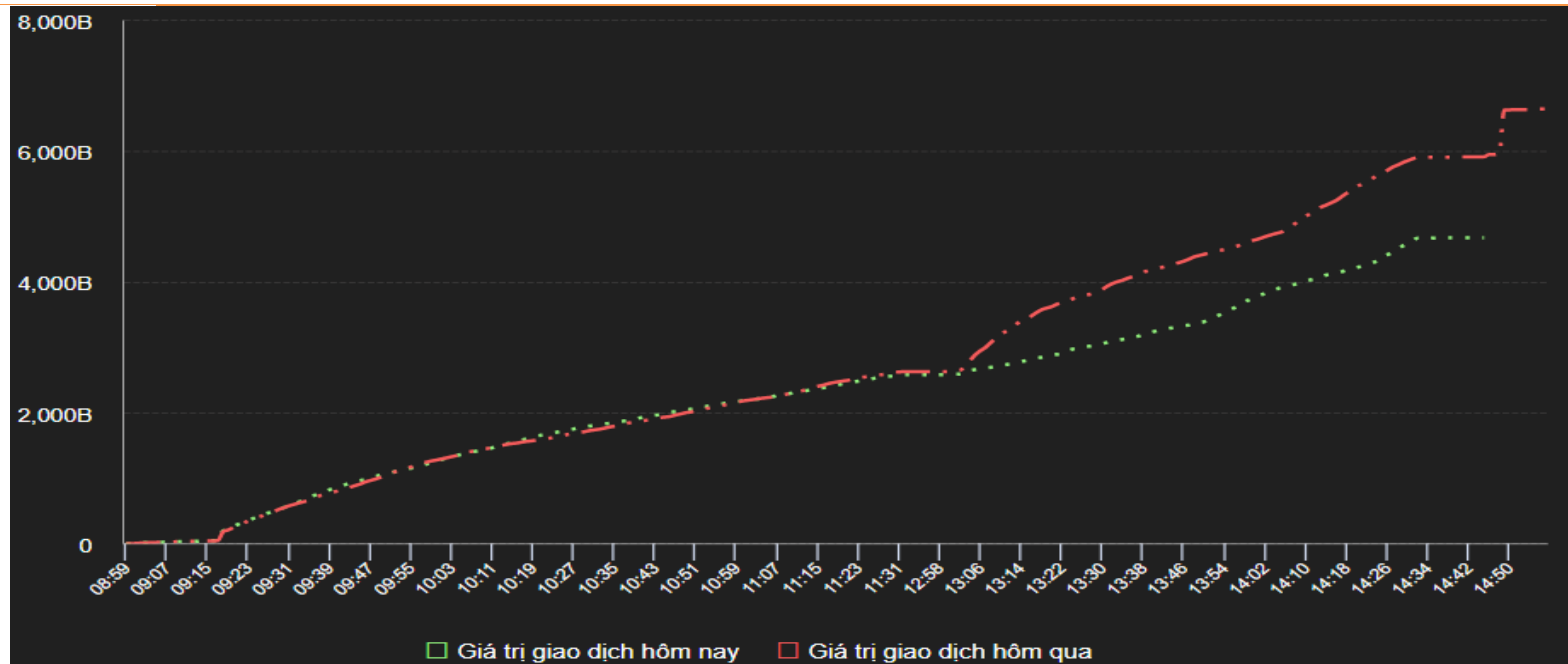
Theo đó, lũy kế 9 tháng, tổng doanh thu hợp nhất của NVL đạt 6.569 tỷ đồng, biên lợi nhuận gộp tăng thêm 8,2 điểm phần trăm lên 36,3% so với cùng kỳ năm 2019.

Doanh thu hoạt động tài chính ghi nhận khoản lãi do đánh giá lại khoản đầu tư trước đây là 2.230 tỷ đồng, chủ yếu từ lãi đánh giá lại các khoản đầu tư ở các công ty con vừa hoàn tất sát nhập vào Tập đoàn trong kỳ báo cáo.

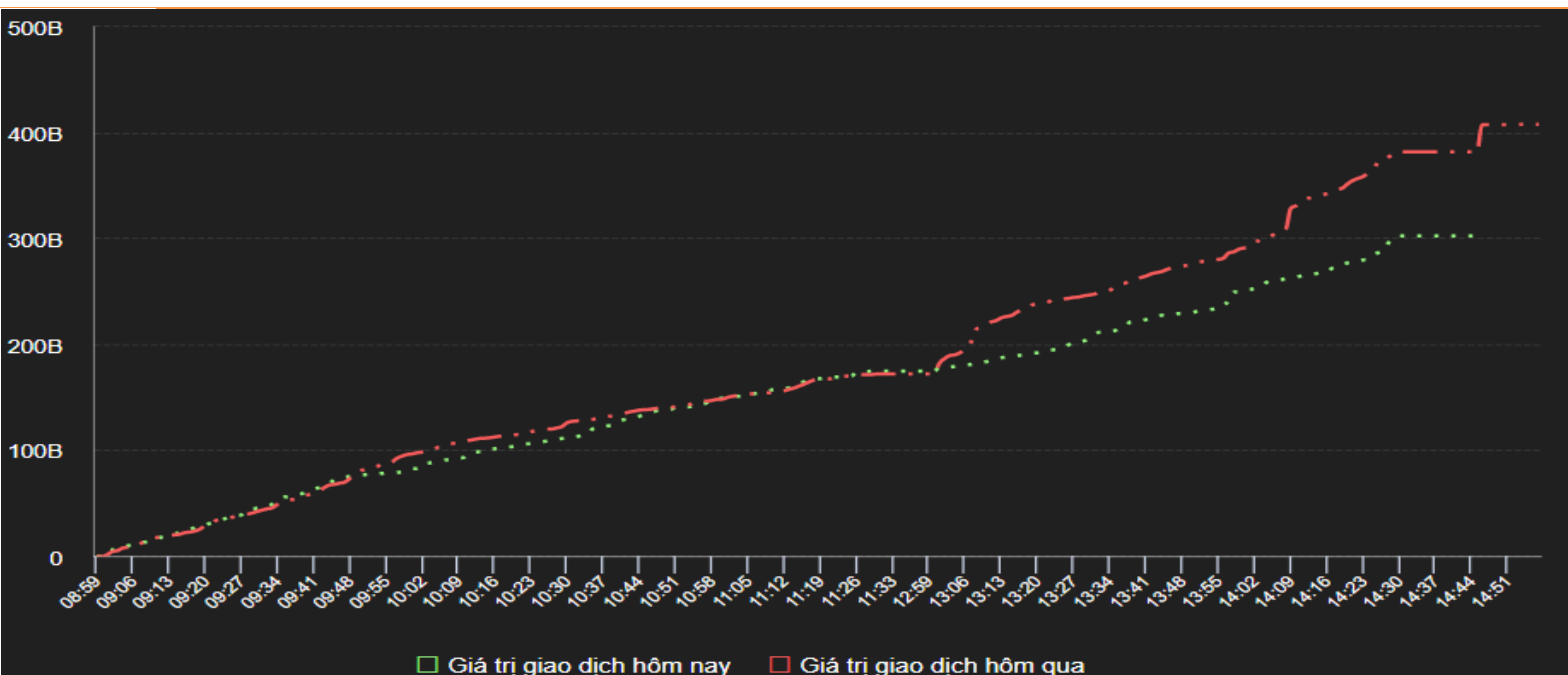
Kết quả, lợi nhuận sau thuế hợp nhất 9 tháng của doanh nghiệp đạt 3.298 tỷ đồng, tăng 204% so với cùng kỳ năm 2019 và hoàn thành 90% kế hoạch cả năm.

FACTSHEET
THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG
THANH KHOẢN

Sàn	Giá trị giao dịch (tỷ đồng)	Thay đổi so với phiên trước	Khối lượng giao dịch (triệu CP)	Thay đổi so với phiên trước
HSX	5,343.81	-18.51%	297.60	-4.84%

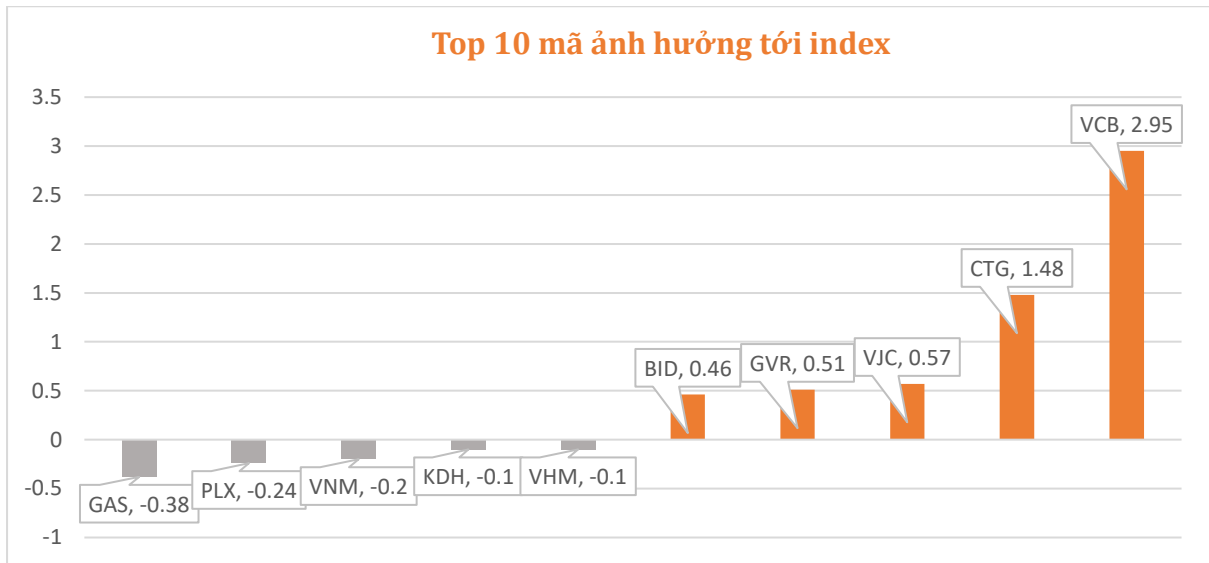


HNX	376.99	-13.25%	34.15	-4.90%
-----	--------	---------	-------	--------

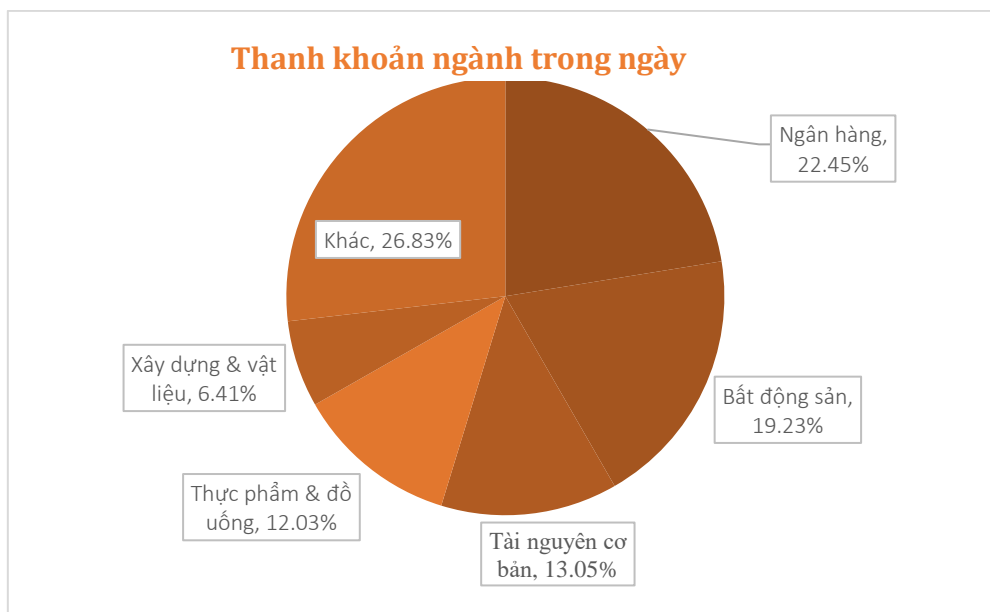


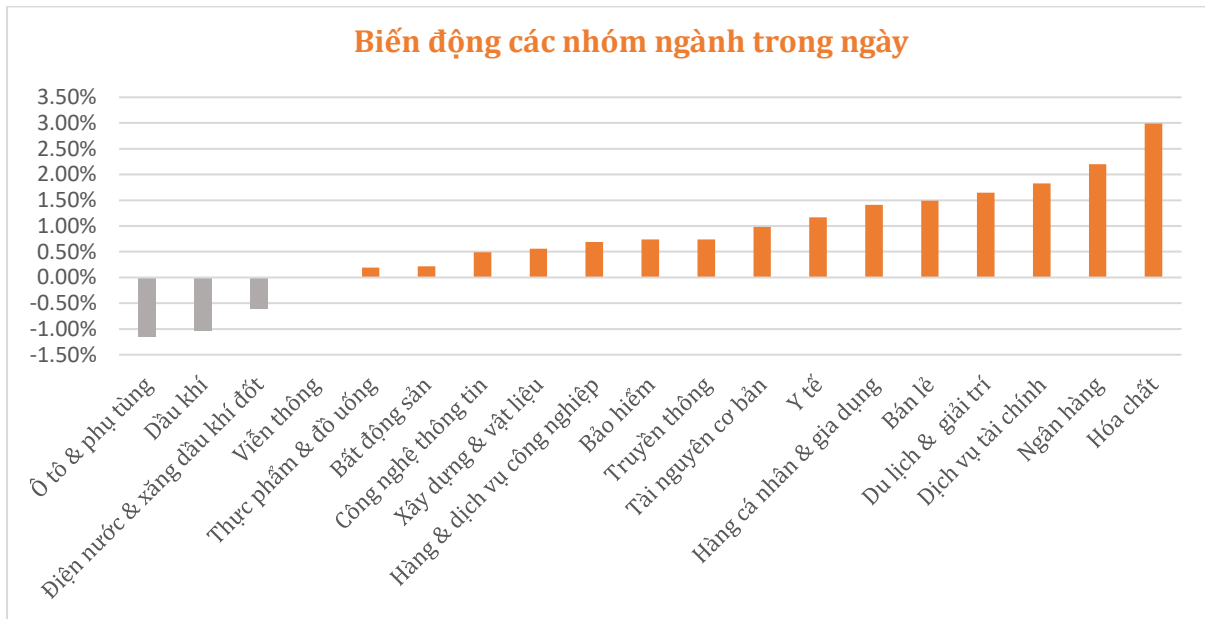
Thanh khoản theo thời gian trong ngày. Đơn vị: Tỷ Đồng (B)

Đường xanh lá: Giá trị giao dịch phiên hôm nay. Đường Đỏ: Giá trị giao dịch phiên liền trước.

CỔ PHIẾU TÁC ĐỘNG LÊN INDEX

CỔ PHIẾU NỔI BẬT

Top KLGĐ (triệu cổ phiếu)		Top GTGD (tỷ đồng)		Đột biến khối lượng (%KL/KL10 phiên)		Top tăng điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)		Top giảm điểm với thanh khoản cao (>10 tỷ)	
FLC	32.81	TCB	493.92	MST	367.3%	HTN	+7.0%	TTF	-5.3%
TCB	22.94	MSN	323.44	FLC	292.8%	FLC	+69%	ASM	-2.8%
HSG	15.61	HPG	317.14	VPG	252.6%	DCM	+6.7%	TCH	-2.7%
HQC	11.36	HSG	243.72	HQC	191.0%	FCN	+6.5%	HQC	-1.8%
HPG	10.39	CTG	154.67	KBC	170.7%	TCL	+6.4%	HDG	-1.7%

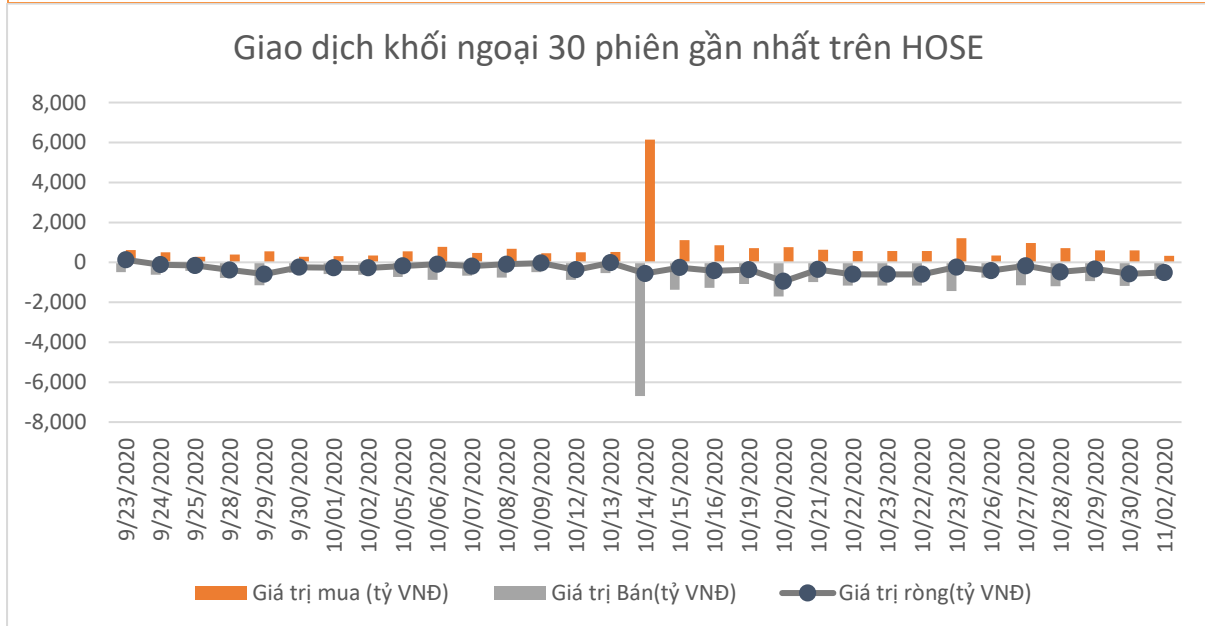
NHÓM NGÀNH




GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE bán ròng 508.17 tỷ đồng còn trên HNX bán ròng 1.31 tỷ đồng.

Top CP mua ròng	Giá trị mua ròng (tỷ đồng)	Top CP bán ròng	Giá trị bán ròng (tỷ đồng)
CTG	17.76	MSN	280.29
GVR	11.27	HPG	73.77
DPM	10.50	VRE	35.07
IMP	9.64	GAS	23.93
HSG	4.88	VIC	21.96



BẢNG SỰ KIỆN PHIÊN GIAO DỊCH 03/11/2020

Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Ngày GD không hưởng quyền	Ngày đăng ký	Ngày thực hiện
TLD	HSX	Giao dịch 19.334.289 cp niêm yết bổ sung			3/11/2020
ISH	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt (800đ/cp)	3/11/2020	4/11/2020	4/12/2020
VNM	HSX	Niêm yết bổ sung 348.267.652 cp		3/11/2020	3/11/2020
TTB	HSX	Chi trả cổ tức (tỷ lệ 100:10)	3/11/2020	4/11/2020	3/11/2020
ACV	Upcom	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2020	3/11/2020	4/11/2020	3/11/2020
HIZ	Upcom	Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020	3/11/2020	4/11/2020	3/11/2020
NTP	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt (1.500 đ/cp)	3/11/2020	4/11/2020	27/11/2020
NED	Upcom	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	3/11/2020	4/11/2020	3/11/2020

XẾP HẠNG CỔ PHIẾU

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index.**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Khuyến nghị	Định nghĩa
Mua	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng $\geq 15\%$ Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Tích lũy	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ 5% đến 15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -5% đến 5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng trung lập
Giảm tỷ trọng	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng từ -15% to -5% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực
Bán	Tỷ suất lợi nhuận kỳ vọng nhỏ hơn -15% Hoặc công ty/ngành có triển vọng kém tích cực

XẾP HẠNG NGÀNH

 Chỉ số tham chiếu: **VN - Index**

 Kỳ hạn đầu tư: **6 đến 18 tháng**

Xếp loại	Định nghĩa
Khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index lớn hơn 5% Hoặc triển vọng ngành tích cực
Trung lập	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index từ -5% đến 5% Hoặc triển vọng ngành trung lập
Kém khả quan	Tỷ suất lợi nhuận trung bình ngành so với VN-Index nhỏ hơn -5% Hoặc triển vọng ngành kém tích cực

KHUYẾN CÁO

Các nhận định trong báo cáo này phản ánh quan điểm riêng của người viết về mã chứng khoán hoặc tổ chức phát hành. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. IVS Securities không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào được đề cập trong bản báo cáo này.

Chuyên viên phân tích chịu trách nhiệm chuẩn bị báo cáo này nhận được thù lao dựa trên các yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng và độ chính xác của nghiên cứu, phản hồi của khách hàng, yếu tố cạnh tranh và doanh thu tổng thể của công ty, bao gồm doanh thu từ/trong số các đơn vị kinh doanh khác. IVS và cán bộ, giám đốc, nhân viên có thể có mối liên hệ đến bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong tài liệu này (hoặc trong bất kỳ khoản đầu tư nào có liên quan).

Báo cáo này đã được chuẩn bị trên cơ sở thông tin được cho là đáng tin cậy tại thời điểm công bố. IVS không tuyên bố hay bảo đảm về tính đầy đủ và chính xác của thông tin đó. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tổ chức và khách hàng cá nhân của IVS tại Việt Nam và ở nước ngoài theo luật pháp và quy định có liên quan rõ ràng cho quốc gia nơi báo cáo này được phân phối không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này.

Báo cáo này không được sao chép, xuất bản hoặc phân phối lại bởi bất kỳ đối tượng nào cho bất kỳ mục đích nào mà không có sự cho phép bằng văn bản của đại diện ủy quyền của IVS. Vui lòng dẫn nguồn khi trích dẫn.

IVS RESEARCH & INVESTMENT STRATEGY				
Thành viên	Vị trí	Phụ trách	Email	Ext.
Võ Thế Vinh	Trưởng phòng	Phân tích & Chiến lược Đầu tư	vinhvt@ivs.com.vn	704
Đỗ Trung Nguyên	Phó phòng	Chiến lược đầu tư	nguyendt@ivs.com.vn	703
Trần Thị Hồng Nhung	Chuyên viên Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Ngân hàng	nhungtth@ivs.com.vn	706
Đình Quang Đạt	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Tiêu dùng	datdq@ivs.com.vn	
Phí Công Linh	Chuyên viên Cao cấp Phân tích Doanh nghiệp	Ngành Bất Động sản	linhpc@ivs.com.vn	709

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN ĐẦU TƯ VIỆT NAM	LIÊN HỆ	TRỤ SỞ CHÍNH HÀ NỘI	CHI NHÁNH TP. HCM
 VIETNAM INVESTMENT SECURITIES COMPANY	Điện thoại tư vấn: (024) 35.730.073 Điện thoại đặt lệnh: (024) 35.779.999 Email: ivs@ivs.com.vn Website: www.ivs.com.vn	P9-10, tầng 1, Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, Hà Nội Điện thoại: (024) 35.730.073 Fax: (024) 35.730.088	Lầu 4, Số 2 BIS, Công Trường Quốc Tế, P. 6, Q.3, Tp.HCM Điện thoại: (028) 38.239.966 Fax: (028) 38.239.696